

Lời nhận xét môn Tiếng Việt theo Thông tư 27

- Em biết đã đọc lưu loát và hiểu nghĩa bài đọc, viết đúng chính tả với tốc độ phù hợp.
- Tốc độ đọc đạt yêu cầu. Viết đúng bài chính tả...
- Em nói được 1 – 2 câu có sử dụng từ ngữ liên quan đến chủ đề.
- Em biết trao đổi với bạn về sự vật, hoạt động được đặt tên chủ đề.
- Em biết trao đổi với bạn về các sự vật, hoạt động, trạng thái được vẽ trong tranh.
- Em đọc được âm, vần, tiếng; viết được chữ ghi âm, vần, tiếng, từ đã học.
- Bước đầu em biết đọc thầm.
- Em trả lời được một số câu hỏi đơn giản về nội dung bài đọc.
- Em biết trả lời đúng nội dung một số câu hỏi đơn giản về nội dung bài đọc.
- Em có thể trả lời được câu hỏi đơn giản về nội dung bài đọc theo gợi ý, hỗ trợ.
- Em nói rõ ràng thành câu.
- Em có thể nói câu có vần, tiếng, từ liên quan đến chủ đề.
- Em có kỹ năng thực hành tốt trên bộ đồ dùng học Tiếng Việt.
- Em rất chăm chỉ thông qua hoạt động tập viết.
- Em biết đánh giá trung thực việc thực hiện các nội dung học tập.
- Em có năng lực sáng tạo tốt qua hoạt động đọc, viết.
- Em có thể tự học qua hình ảnh, gợi ý của thầy cô.
- Em cần cố gắng đọc to trước lớp để ghi nhớ đúng âm, vần.
- Em nhớ viết đúng độ cao con chữ h. l,...
- Em cần đọc lại bài nhiều lần để ghi nhớ tốt các âm đôi.
- Em nhớ chú ý lắng nghe giáo viên, các bạn đọc để ghi nhớ tốt hơn.
- Em cần kiên trì khi viết, để bài viết đúng, sạch đẹp hơn.
- Em nhớ quan sát tranh thật kỹ để nêu đúng các sự vật, trạng thái, hoạt động trong tranh.
- Đọc còn đánh vần, viết chưa đều các nét....

Lời nhận xét môn Toán theo Thông tư 27

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 (1 chữ số)
- Biết đếm thêm, đếm bớt.
- Biết thực hiện tính toán trong bài có 2 dấu phép tính cộng, trừ.
- Biết nhìn hình viết phép tính thích hợp.
- Đếm đúng số lượng các phần tử của tập hợp từ 1 đến 10
- Nhận biết được giá trị theo vị trí của các chữ số trong một số
- Đọc, viết được các số trong phạm vi 10
- Thực hiện được các thao tác tách - gộp số
- Biết đọc sơ đồ tách - gộp số theo bốn phép tính.
- So sánh được các số trong phạm vi 10
- Biết được vị trí các số và điền số còn thiếu vào trong dãy số
- Xác định được số lớn nhất, số bé nhất, xếp thứ tự các số trong phạm vi 10
- Biết nhìn tranh và nói được theo mẫu câu theo hướng tách - gộp
- Biết đếm thêm, đếm bớt 1 tạo thành dãy số tăng dần, giảm dần
- Nhận biết và mô tả được các quan hệ “bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn” giữa số lượng các phần tử của hai tập hợp
- Nhận biết và mô tả được các quan hệ “bằng nhau, lớn hơn, bé hơn” giữa các số
- Sử dụng đúng các thuật ngữ “bằng, lớn hơn, bé hơn” và các kí hiệu “=, >, <”
- Nhận biết dãy số và xếp được các số theo thứ tự từ bé tới lớn, từ lớn tới bé
- Em cần viết số đúng độ cao.
- Em cần làm bài đúng với yêu cầu.
- Em chưa hiểu kĩ yêu cầu của bài tập nên làm bài chưa chính xác. Em nên.....

Lời nhận xét môn Tự nhiên và xã hội theo Thông tư 27

- Em tự giác tham gia các hoạt động học tập: cá nhân, nhóm.
- Em biết trả lời đúng nội dung câu hỏi theo từng chủ đề bài học
- Em nắm được nội dung bài học và biết vận dụng vào cuộc sống.
- Em nêu được tên các đồ dùng trong nhà và cách sử dụng an toàn.
- Em nêu được một số việc phù hợp để giữ nhà ở gọn gàng, ngăn nắp.
- Em biết xử lý tình huống theo yêu cầu của bài học.
- Em biết thể hiện cách ứng xử phù hợp với bạn bè, thầy cô giáo.
- Em kể tên được những hoạt động trong trường học và biết nêu cảm nhận của bản thân.
- Em nêu được những hoạt động vui chơi và lựa chọn trò chơi an toàn.
- Em biết giữ gìn và sử dụng đúng các đồ dùng học tập.

Lời nhận xét môn Đạo đức theo Thông tư 27

- Em biết đánh giá tính chất đúng/sai của những thái độ và hành vi đạo đức đã học.
- Em biết tự giác thực hiện những việc làm ở trường.
- Em nêu được những việc tự giác làm ở nhà.
- Em biết kể lại những việc em đã tự giác thực hiện ở trường.
- Em biết kể lại những việc em đã tự giác thực hiện ở nhà.
- Em biết quan tâm giúp đỡ bạn bè tự giác trong học tập và sinh hoạt ở trường.
- Em biết thể hiện thái độ đồng tình với những hành vi đạo đức tốt.
- Em nêu được những biểu hiện của sự quan tâm và chăm sóc ông bà, cha mẹ.
- Em biết điều chỉnh thái độ và hành vi đạo đức phù hợp.
- Em biết nhắc nhở bạn bè điều chỉnh thái độ và hành vi đạo đức phù hợp
- Em biết áp dụng các hành vi đạo đức đã học vào thực tiễn.
- Em biết tự giác tham gia các hoạt động nhóm.

Lời nhận xét môn Hoạt động trải nghiệm theo Thông tư 27

- Em biết khám phá thế giới bản thân và thế giới xung quanh.
- Em mô tả được hình dáng của em bên ngoài và của bạn.
- Em biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến với các bạn trong nhóm.
- Em nêu được hành vi an toàn và không an toàn khi vui chơi.
- Em biết xử lý tình huống, phân biệt đúng/sai trong chủ đề vừa học.
- Em biết yêu thương giúp đỡ bạn bè phù hợp với hoàn cảnh.
- Em biết tự chăm sóc bản thân và trang phục phù hợp khi đến trường, lớp.
- Em nhận biết được hành vi nên và không nên làm ở lớp.
- Em biết vận dụng bài học vào cuộc sống hằng ngày.
- Em tham gia tích cực phát biểu trong hoạt động nhóm.
- Em chỉ ra được hành vi nên làm và không nên làm ở lớp, ở nhà.
- Em biết giới thiệu tên, sở thích, điểm nổi bật của các bạn.

NĂNG LỰC

1. Mẫu nhận xét năng lực tự chủ và tự học

Em có ý thức tự giác cao trong học tập.

Em có ý thức tự học và tự chủ trong mọi vấn đề.

Em biết tự thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập.

Em biết cách nêu câu hỏi và tự trả lời.

Em có khả năng tự thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Em có khả năng phối hợp nhóm để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Em có khả năng sáng tạo, tự thực hiện nhanh các bài tập.

Em có khả năng tự học và tự chủ bản thân .

Em có khả năng báo cáo kết quả làm việc của nhóm với giáo viên.

Em có khả năng hợp nhóm tốt với các bạn.

Em có khả năng tự học một mình.

Em biết vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

Em biết chia sẻ kết quả học tập với bạn, với cả nhóm.

Em biết vận dụng những điều đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập.

Em bước đầu biết tự học.

Em tự giác thực hiện nhiệm vụ học nhưng kết quả chưa cao.

Em có khả năng tự học tốt nhưng kết quả chưa cao.

Em chưa có ý thức tự học.

Em nên tự giác hơn trong việc học.

Em chưa biết tự hoàn thành bài, cần sự trợ giúp từ người lớn .

Em biết tìm kiếm sự trợ giúp kịp thời từ bạn bè.

Em cần có ý thức tự giác hơn trong học tập .

Em tự biết hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

2. Mẫu nhận xét năng lực giao tiếp và hợp tác

Em biết trao đổi ý kiến cùng bạn rất tốt.

Em phối hợp tốt với các bạn trong nhóm.

Em biết lắng nghe người khác, hợp tác cùng với bạn tốt.

Em thể hiện sự tốt sự thân thiện, hòa đồng với bạn bè.

Em biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của bạn rất tốt.

Em biết thể hiện sự thân thiện và hợp tác tốt với bạn bè.

Em chấp hành tốt sự phân công trong sinh hoạt nhóm.

Em có tinh thần hợp tác trong hoạt động nhóm rất tốt.

Em có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm tốt.

Em tổ chức, giao tiếp và hợp tác nhóm có hiệu quả.

Em diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu.

Em biết lắng nghe ý kiến bạn bè.

Em trình bày ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu.

Em trình bày ý kiến trọng tâm khi trao đổi với nhóm, lớp.

Em có khả năng phối hợp với bạn khi làm việc nhóm.

Em biết tìm kiếm sự trợ giúp của thầy cô, bạn bè.

Em biết giao tiếp, hợp tác với bạn.

Em biết chia sẻ cùng với bạn trong học tập .

Em chưa mạnh dạn trong giao tiếp, hợp tác.

Em chưa tích cực tham gia hợp tác nhóm và trao đổi ý kiến.

3. Mẫu nhận xét năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo

Em biết xác định và làm rõ thông tin.

Em phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập.

Em biết thu nhận thông tin từ tình huống và giải quyết vấn đề.

Em biết nhận ra những vấn đề đơn giản và biết đặt câu hỏi đơn giản.

Em mạnh dạn đưa ra những ý kiến cá nhân.

Em có năng lực giải quyết tốt những tình huống phát sinh.

Em biết đặt câu hỏi khác nhau về một sự vật hiện tượng.

Em có khả năng giải quyết tốt nhiệm vụ được giao.

Em có năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo.

Em biết lựa chọn thông tin tốt.

Em có khả năng tự thực hiện nhiệm vụ cá nhân.

Em có khả năng điều khiển hoạt động nhóm tốt.

Em biết nhận ra sai sót sẵn sàng sửa sai.

Em nhận biết thông tin nhanh nhạy hơn nhé.

Em tự tin hơn trong giải quyết nhiệm vụ được giao.

Em biết giải quyết tình huống trong học tập.

Em biết phối hợp với bạn khi hoạt động nhóm.

Em biết chia sẻ kết quả học tập với bạn.

Em biết vận dụng những điều đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập và cuộc sống.

Em biết tự đánh giá , nhận xét kết quả học tập của bản thân và của bạn.

Em biết báo cáo kết quả hoạt động trong nhóm với giáo viên

4. Mẫu nhận xét năng lực ngôn ngữ

Em có sự tiến bộ trong giao tiếp.

Em nói to, rõ ràng.

Em biết thắc mắc với giáo viên khi không hiểu bài.

Em mạnh dạn khi giao tiếp.

Em trình bày rõ ràng, ngắn gọn nội dung cần trao đổi.

Em sử dụng ngôn ngữ phù hợp với hoàn cảnh.

Em trình bày ý kiến của mình trước đám đông.

Em đọc to, rõ các chữ.

Em đọc chữ trôi chảy.

Em trình bày các vấn đề lưu loát.

Em có khả năng sử dụng từ ngữ tốt.

Em nói mạch lạc các vấn đề.

Em giao tiếp, hợp tác tốt với bạn.

Em có kĩ năng giải quyết vấn đề bằng ngôn ngữ tốt.

Em nên nói rõ ràng các vấn đề hơn.

Em giải quyết các vấn đề cẩn trọng hơn.

Em tìm hiểu vấn đề và giải quyết hiệu quả.

Em có khả năng trình bày kết quả làm việc của nhóm.

Em đọc chữ còn ngập ngừng.

Em đọc bài giọng còn e dè.

Em nói còn lắp lửng.

Em nên mạnh dạn tự tin trong giao tiếp

5. Mẫu nhận xét năng lực tính toán

Em làm tốt toán cộng trừ, viết phép tính tốt.

Em có tiến bộ cần làm toán đúng nhiều hơn.

Em thông minh, tính toán nhanh nhẹn, chính xác.

Em vận dụng kiến thức tốt vào các bài thực hành.

Em chăm chỉ, học toán tốt.

Em vận dụng tốt bảng cộng trừ vào thực hành.

Em tiếp thu bài tốt, tính toán chính xác.

Em làm bài tốt, nắm vững các kiến thức, kĩ năng làm toán.

Em tích cực học toán.

Em thực hiện tốt các yêu cầu của bài toán.

Em tính nhanh nhẹn các dạng toán.

Em có năng khiếu về toán học.

Em làm toán nhanh, cẩn thận.

Em tính toán nhanh, chính xác, có ý thức học tập tốt.

Em có kĩ năng tính toán tốt.

Em tính toán cẩn thận, chính xác.

Em thực hiện tốt các phép tính cộng trừ đã học.

Em tính đúng nhưng còn chậm.

Kĩ năng tính toán của em chưa nhanh, hay bôi xóa khi làm bài.

Em nên ôn luyện các kĩ năng cộng, trừ, so sánh số.

Em tính toán cẩn thận hơn, rèn thêm sắp xếp số.

Em rèn tính cộng, trừ cẩn thận hơn.

Em cần đọc kĩ yêu cầu đề bài và tính toán cẩn thận hơn.

Em rèn kĩ năng so sánh số.

Em rèn xếp thứ tự số.

Em rèn thao tác tính nhanh hơn nhé!

6. Mẫu nhận xét năng lực khoa học

HS biết trân trọng, giữ gìn, bảo vệ tự nhiên;

Có thái độ, hành vi tôn trọng các quy định chung về bảo vệ tự nhiên;

Hứng thú khi tìm hiểu thế giới tự nhiên và vận dụng kiến thức vào bảo vệ thế giới tự nhiên của quê hương đất nước.

Biết yêu lao động, có ý chí vượt khó

Có ý thức bảo vệ, giữ gìn sức khỏe của bản thân, của người thân trong gia đình và cộng đồng

HS phẩm chất tự tin, trung thực, khách quan, tình yêu thiên nhiên, vai trò và cách ứng xử phù hợp của con người với môi trường tự nhiên;

Quan sát, thu thập thông tin; dự đoán, phân tích, xử lí số liệu; dự đoán kết quả nghiên cứu; suy luận, trình bày

Giải quyết vấn đề của một số tình huống đơn giản trong thực tiễn; mô tả, dự đoán, giải thích được các hiện tượng khoa học đơn giản;

Ứng xử thích hợp trong một số tình huống có liên quan đến vấn đề bản thân, gia đình và cộng đồng;

Trình bày được ý kiến cá nhân nhằm vận dụng kiến thức đã học vào bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và phát triển bền vững.

7. Mẫu nhận xét năng lực thẩm mỹ

Em chọn lọc màu sắc hài hoà khi tô màu
Em tô màu đều, đẹp khi làm bài.
Em tự nhận ra cái đẹp trong cuộc sống.
Em dùng lời nói hay, diễn tả tốt cái đẹp.
Em biết chọn lựa từ ngữ khi ca ngợi cái đẹp
Em thể hiện tình yêu quê hương qua các tranh
Em có cảm xúc và nhận xét trước cái đẹp.
Em diễn tả tốt ý tưởng của mình
Em biết diễn đạt, thể hiện tốt cảm xúc của mình trước cái đẹp
Em có gu thẩm mỹ tốt trong ăn mặc
Em biết chọn lọc màu sắc khi tô màu
Em biết tô màu theo yêu cầu
Em biết nhận ra cái đẹp trong cuộc sống
Em biết dùng lời nói diễn đạt cái đẹp
Em biết ca ngợi cái đẹp.
Em biết nhận xét trước cái đẹp
Em biết diễn tả ý tưởng của mình
Em biết thể hiện cảm xúc trước cái đẹp.

8. Mẫu nhận xét năng lực thể chất

Em giữ gìn vệ sinh thân thể đúng cách Em tự giác tập luyện thể dục, thể thao.
Em lựa chọn tốt tham gia các hoạt động thể thao phù hợp với mình
Em tự giác chia sẻ, quan tâm với mọi người.
Em lựa chọn tốt cách ăn mặc phù hợp với thời tiết.
Em tích cực tham gia cổ vũ, động viên bạn.
Em thực hiện tốt các biện pháp giữ gìn vệ sinh để bảo vệ sức khoẻ.
Em tự giác vệ sinh cá nhân đúng cách.
Em giữ vệ sinh môi trường sống xanh, sạch
Em thực hiện tốt các biện pháp giữ gìn vệ sinh phòng bệnh.
Em nêu được các biện pháp giữ gìn vệ sinh để bảo vệ sức khoẻ

PHẨM CHẤT

1. Phẩm chất yêu nước

Em biết tôn trọng và quý mến thầy cô, bạn bè.
Em biết ơn thầy giáo, cô giáo; yêu thương, giúp đỡ bạn.
Em có ý thức bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường.
Em luôn tự hào về người thân trong gia đình.
Em biết yêu quê hương, đất nước qua các bài học.
Em luôn tự giác, tích cực tham gia các hoạt động tập thể.
Em biết quý trọng công sức lao động của người khác.
Em luôn đoàn kết và yêu mến bạn bè.
Em biết quý trọng và yêu vẻ đẹp thiên nhiên.
Em tích cực tham gia các hoạt động trường, lớp.
Em vui vẻ, hòa đồng, cần tích cực tham gia lao động.
Em cần bảo vệ của công tốt hơn.
Em quý trọng tình bạn nhưng chưa cởi mở, gần gũi.
Em biết yêu thương, chia sẻ cùng người thân, nhưng chưa mạnh dạn.
Em yêu vẻ đẹp của thiên nhiên, cần chung tay bảo vệ chúng hơn.
Em cần gần gũi thân thiết cùng mọi người xung quanh.
Em nên cởi mở và đoàn kết cùng bạn bè.
Em yêu quý tình bạn, cần vui chơi nhẹ nhàng hơn.
Em ý thức giữ vệ sinh chung nhưng chưa tích cực lao động.
Em nên tích cực tham gia các hoạt động hơn nữa.

2. Phẩm chất nhân ái

Em có tấm lòng nhân ái.

Em có tấm lòng nhân hậu, sẻ chia.

Em quan tâm và giúp đỡ mọi người.

Em hay chia sẻ công việc nhà trong gia đình.

Em biết giúp đỡ bạn khó khăn.

Em luôn quan tâm mọi người trong gia đình.

Em luôn chăm sóc quan tâm ông bà.

Em luôn yêu quý mọi người.

Em hay giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn.

Em biết thương yêu và giúp đỡ bạn.

Em hay giúp đỡ bạn bè.

Em biết yêu thương gia đình.

Em biết yêu thương ông bà cha mẹ.

Em biết chăm sóc quan tâm ông bà.

Em biết thương yêu và giúp đỡ bạn.

Em biết giúp đỡ mọi người xung quanh.

Em biết chia sẻ những khó khăn với bố mẹ.

Em biết quan tâm và giúp đỡ người thân.

Em nhân hậu, hiền hòa.

Em biết giúp đỡ những người trong gia đình.

3. Phẩm chất chăm chỉ

Em tham gia tốt các hoạt động của lớp, Trường.

Em tích cực tham gia lau, dọn lớp học.

Em tích cực trong học tập ở lớp.

Em biết bảo vệ của công.

Em biết nhận nhiệm vụ vừa sức với bản thân mình và các bạn.

Em chăm, ngoan, lễ phép.

Em thường xuyên trao đổi nội dung học tập với bạn và giáo viên.

Em chăm làm việc nhà giúp đỡ cha mẹ.

Em thường xuyên trao đổi bài với bạn, thầy cô giáo.

Em thực hiện tốt các quy định về tập luyện ở lớp cũng như ở nhà.

Em chăm làm bài ở lớp.

Em thường xuyên tham gia các hoạt động giữ vệ sinh của lớp.

Em chăm học hơn, giúp đỡ các bạn tích cực hơn.

Em tích cực trong các nhiệm vụ chung của nhóm.

Em yêu thích lao động và các hoạt động nghệ thuật.

Em thích tham gia trang trí và làm sạch đẹp trường, lớp.

Em biết làm việc phù hợp ở nhà.

Em có sự tập trung, chú ý nghe giảng bài.

Em nỗ lực hoàn thành các công việc được giao.

Em đi học đều và đúng giờ.

Em sẵn sàng giúp đỡ các bạn.

4. Phẩm chất trung thực

Em luôn trung thực với bạn bè.

Em có tính trung thực cao và biết giữ lời hứa.

Em luôn nhường nhịn và chia sẻ với bạn bè trong lớp.

Em có ý thức giữ trật tự, không làm việc riêng trong giờ học.

Em chấp hành tốt nội qui lớp học .

Em luôn có ý thức tự giác cao và trung thực trong học tập.

Em tự tin trong học tập, trung thực, đoàn kết, yêu quý bạn bè.

Em biết bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Em biết quý trọng công sức lao động của người khác.

Em biết giúp đỡ mọi người, cởi mở, thân thiện.

Em có tính trung thực và biết giữ lời.

Em biết nhặt của rơi trả lại cho bạn.

Em cần trung thực hơn trong học tập.

Em nên chấp hành nội qui lớp học.

Em không nói dối, không nói sai về người khác.

Em nói thật, nói đúng về sự việc.

Em cần nói đúng về sự việc.

Em không đổ lỗi cho người khác khi mình làm chưa đúng.

Em không chép bài của bạn trong giờ học.

Em trung thực trong mọi hoạt động.

5. Phẩm chất trách nhiệm

Em tự tin hơn khi phát biểu ý kiến.

Em tự tin hơn khi giải quyết vấn đề.

Em biết nhận lỗi và sửa lỗi sai.

Em tự chịu trách nhiệm về việc làm của mình.

Em tự tin khi phát biểu ý kiến.

Em có ý thức trách nhiệm trong việc học nhóm.

Em không đổ lỗi cho người khác.

Em biết nhận lỗi khi làm sai.

Em luôn nỗ lực trong học tập.

Em có ý thức trách nhiệm trong việc học nhóm.

Em tự tin trao đổi ý kiến với các bạn.

Em biết nhận công việc vừa sức của mình.

Em biết trình bày ý kiến trước lớp.

Em mạnh dạn nói những gì mình biết.

Em sẵn sàng nhận xét, góp ý cho bạn.

Em cần mạnh dạn, tự tin khi phát biểu.

Em cần nỗ lực hơn trong học tập.

Em cần mạnh dạn góp ý, nhận xét cho bạn.

Em cần làm việc theo sự hướng dẫn của giáo viên.

Em cần tích cực hợp tác với nhóm.